TÒA ÁN NHÂN DÂN **THÀNH PHỐ TÂN AN** **TỈNH LONG AN**	**CỘNG HÒA XÃ HỘI CHỦ NGHĨA VIỆT NAM** **Độc lập - Tự do - Hạnh phúc**
Số: 112/2022/QĐCNTTLH	*Tân An, ngày 29 tháng 8 năm 2022*

QUYẾT ĐỊNH
CÔNG NHẬN THUẬN TÌNH LY HÔN VÀ SỰ THỎA THUẬN CỦA CÁC BÊN THAM GIA HÒA GIẢI TẠI TÒA ÁN

Căn cứ vào Điều 32, 33, 34, và 35 của Luật Hòa giải, đối thoại tại Tòa án;

Căn cứ Điều 55 của Luật Hôn nhân và gia đình;

Căn cứ yêu cầu Tòa án công nhận thuận tình ly hôn và sự thỏa thuận của: bà Lê Thị N và Nguyễn Văn Minh.

Sau khi nghiên cứu:

- Đơn khởi kiện/Đơn yêu cầu đề ngày 11 tháng 8 năm 2022 về việc "tranh chấp ly hôn" của bà Lê Thị N .

- Biên bản ghi nhận kết quả hòa giải ngày 11 tháng 8 năm 2022 về thuận tình ly hôn và sự thỏa thuận của các bên tham gia hòa giải sau đây:

1. Bà Lê Thị N, sinh năm 1963.

Địa chỉ: Số 20 Nguyễn MĐ, Phường D, thành phố Tân An, tỉnh Long An.

2. Ông Nguyễn Văn M, sinh năm 1958.

Địa chỉ: Số 20 Nguyễn MĐ, Phường D, thành phố Tân An, tỉnh Long An.

- Các tài liệu kèm theo Biên ghi nhận kết quả hòa giải do Hòa giải viên chuyển sang Tòa án và các tài liệu do Tòa án thu thập được theo quy định tại khoản 2 Điều 32 của Luật Hòa giải, đối thoại tại Tòa án.

NHẬN ĐỊNH CỦA TÒA ÁN:

Việc thuận tình ly hôn và sự thỏa thuận của các bên tham gia hòa giải được ghi trong Biên bản ghi nhận kết quả hòa giải ngày 11 tháng 8 năm 2022 có đủ các điều kiện quy định tại Điều 33 Luật Hòa giải, Đối thoại tại Tòa án.

QUYẾT ĐỊNH:

1. Công nhận sự thuận tình ly hôn và sự thỏa thuận của các bên tham gia hòa giải được ghi trong Biên bản ghi nhận kết quả hòa giải ngày 11 tháng 8 năm 2022, cụ thể như sau:

- Về quan hệ hôn nhân: Bà Lê Thị N và ông Nguyễn Văn M tự nguyện thuận tình ly hôn.

- Về con chung: Bà Lê Thị N và ông Nguyễn Văn M có 02 con chung tên Nguyễn Xuân T, sinh ngày 06/4/1992 và Nguyễn Đức L, sinh ngày 21/01/1994 đã trưởng thành.

- Về tài sản chung: Bà Lê Thị N và ông Nguyễn Văn M không yêu cầu Tòa án giải quyết nên quyết định không đề cập.

- Về các vấn đề khác: Bà Lê Thị N và ông Nguyễn Văn M không yêu cầu Tòa án giải quyết nên quyết định không đề cập.

2. Quyết định này có hiệu lực pháp luật kể từ ngày ký, không bị kháng cáo, kháng nghị theo thủ tục phúc thẩm theo quy định của Bộ luật Tố tụng dân sự và được thi hành theo quy định của pháp luật về thi hành án dân sự.

Nơi nhận:
- Các bên tham gia hòa giải;
- VKSND TPTA;
- CCTHADS TPTA;
- Cơ quan đã thực hiện việc đăng ký kết hôn;
- Lưu TA.

THẨM PHÁN

Đã ký

Đoàn Thị Thu Thảo